

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

*Bản án số: 11/2018/HSST
Ngày: 30/3/2018*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố C mở phiên tòa để xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 06/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo K - Sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thành T và bà: Mai Thị H; Vợ, con: chưa; Nhân thân: Ngày 24/7/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 26/8/2014; Tiền án: Ngày 18/6/2015 bị Tòa án nhân thành phố C xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 07/3/2017; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/12/2017 (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Phan Thị N – Sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Tổ dân phố T phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Lê Thị M - Sinh năm: 1958

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Có mặt)

Mai Thị H - Sinh năm: 1958

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung của vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bảo K là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 23 giờ ngày 24/10/2017, do không có tiền mua ma túy sử dụng nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K điều khiển xe mô tô 79C1-26470 đi ngang qua quán cà phê của bà Phan Thị N trên đường R ở tổ dân phố T, phường L, thành phố C. Lúc này, K thấy quán cà phê của bà Phan Thị N cửa khóa và không có người trông coi nên điều khiển xe đến tiệm thu mua phế liệu trên đường 3 tháng 4 thuộc phường L, thành phố C, nhặt 01 thanh sắt tròn (dài khoảng 30 cm, màu xám). Sau đó, K điều khiển xe mô tô quay lại quán cà phê của bà N, dùng thanh sắt cạy chốt khóa cửa vào lấy 28 chiếc ghế nhựa. Sau đó đem bán cho bà Lê Thị M ở tổ dân phố T, phường L, thành phố C được 200.000 đồng. Số tiền trên K mua ma túy để sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 143 ngày 07/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C kết luận: 28 chiếc ghế nhựa trị giá 1.729.600 đồng.

Bị cáo Nguyễn Bảo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 08/VKS-HS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Nguyễn Bảo K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo K đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999, tuyên xử bị cáo Nguyễn Bảo K về tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo K từ 06 - 09 tháng tù, về trách nhiệm dân sự: không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bảo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 08/VKS-HS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Bảo K có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Phan Thị N 28 chiếc ghế nhựa trị giá 1.729.600 đồng. Tài sản do bị cáo K chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm (Ngày 18/6/2015 bị Tòa án nhân thành phố C xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 07/3/2017). Hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo K có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong đời sống cộng đồng dân cư. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[3]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại Phan Thị N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị M, Mai Thị H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. *Về vật chứng của vụ án bao gồm:*

01 thanh kim loại dài 30cm, đường kính 1,8cm.

Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bảo K** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo K 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 29/12/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dài 30cm, đường kính 1,8cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C và Cơ quan thi hành án dân sự thành phố C).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bảo K phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Bảo K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mai Thị H, Lê Thị M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại Phan Thị N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND TP C.
- CA TP Cam R.
- THADS TP C
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Luân